

VAI TRÒ CỦA MẶT TRẬN TỔ QUỐC VIỆT NAM VỚI NHIỆM VỤ MỞ RỘNG, CÙNG CỐ KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC TRONG THỜI KỲ MỚI

TRẦN THANH MÃN *

Trải qua 88 năm xây dựng và phát triển, dưới sự lãnh đạo của Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam luôn phát huy vai trò của mình trong việc củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc, qua đó làm tròn sứ mệnh vẻ vang của mình trong thực hiện yêu cầu, nhiệm vụ cách mạng của Đảng, vì hạnh phúc của nhân dân.

T RONG mỗi giai đoạn lịch sử, với chức năng, vai trò tập hợp, đoàn kết các giai cấp, tầng lớp, dân tộc, tôn giáo và các thành phần trong xã hội, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã hiệu triệu, quy tụ, tập hợp nhân dân thành khối đại đoàn kết toàn dân tộc vững chắc, chung sức, chung lòng quyết tâm thực hiện các nhiệm vụ chính trị vẻ vang của Đảng, Nhà nước, góp phần quan trọng vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam luôn là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân, nơi thể hiện ý chí, nguyện vọng của đồng bào cả trong và ngoài nước. Với nguyên tắc hiệp thương dân chủ, được coi là “chìa khóa vạn năng”, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã tập hợp, đoàn kết cả dân tộc “một lòng, một dạ” theo Đảng làm nên những thắng lợi vĩ đại, viết lên những trang sử hào hùng của cả dân tộc, đưa nhân dân ta từ thâm phận nô lệ, trở thành chủ nhân của đất nước; mở ra kỷ nguyên mới - kỷ nguyên độc lập, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, cả nước cùng thực hiện hai

nhiệm vụ chiến lược là xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; mở rộng quan hệ đối ngoại với các nước trong khu vực và trên thế giới.

Trong công cuộc đổi mới, hội nhập quốc tế ở nước ta hiện nay, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội ngày càng có vai trò quan trọng trong tập hợp, vận động, đoàn kết rộng rãi đồng bào ở trong nước và người Việt Nam ở nước ngoài theo Đảng làm cách mạng. Vị trí, vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam được Đảng và Nhà nước tiếp tục ghi nhận trong *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội* (Bổ sung, phát triển năm 2011), được hiến định tại Điều 9 Hiến pháp năm 2013 và được cụ thể hóa trong Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam năm 2015.

Là bộ phận cấu thành của hệ thống chính trị, cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân,

* TS, Bí thư Trung ương Đảng, Chủ tịch Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp từ Trung ương đến cơ sở không ngừng được củng cố, kiện toàn tổ chức, đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, đa dạng hóa các hình thức vận động, tập hợp đoàn kết các giai cấp, tầng lớp, dân tộc, tôn giáo và các thành phần trong xã hội; kịp thời tuyên truyền, phổ biến các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đến các tầng lớp nhân dân, nhằm tạo sự thống nhất nhận thức và hành động trong việc thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của Đảng, Nhà nước. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đã đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân, phát huy quyền làm chủ của các tầng lớp nhân dân, tăng cường đồng thuận xã hội; tham gia giám sát và phản biện xã hội; tập hợp ý kiến, kiến nghị của cử tri và nhân dân để phản ánh, kiến nghị với Đảng, Nhà nước; tăng cường hoạt động đối ngoại nhân dân... đã góp phần quan trọng vào thành công của công cuộc đổi mới đất nước hơn 30 năm qua.

Những kết quả đạt được của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể nhân dân đã được Đại hội XII của Đảng khẳng định: "Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân dân có đổi mới cả về nội dung và phương thức hoạt động; phát huy ngày càng tốt hơn vai trò tập hợp, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc; cùng Đảng, Nhà nước chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân; tham gia xây dựng Đảng, quản lý nhà nước, quản lý xã hội; thường xuyên tổ chức các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, góp phần tích cực vào những thành tựu chung của đất nước"(1).

Hiện nay, với đường lối đổi mới "độc lập, tự chủ, hòa bình, hợp tác và phát triển; đa dạng hóa, đa phương hóa trong quan hệ đối ngoại; chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; là bạn, là đối tác tin cậy và thành viên có trách nhiệm của cộng đồng quốc tế"(2), đất

nước ta đang hội nhập quốc tế sâu rộng với tất cả các nước trên thế giới và đã đạt được những thành tựu đáng tự hào, đưa đất nước ta "sánh vai với các cường quốc năm châu" như sinh thời Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu hàng mong muốn.

Tuy nhiên, trong quá trình hội nhập với khu vực và thế giới, bên cạnh những thuận lợi, thời cơ đan xen cả những khó khăn, thách thức đối với sự nghiệp đổi mới của Đảng và Nhà nước nói chung và sứ mệnh xây dựng và củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nói riêng. Trong thời gian qua, ở một số nơi đã xuất hiện những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân với chính quyền về những lợi ích cục bộ, lợi ích trước mắt, ảnh hưởng không nhỏ tới việc thực hiện những mục tiêu chung của đất nước, cũng như cản trở việc thực hiện những lợi ích riêng của các giai cấp, tầng lớp trong xã hội; tình trạng phân hóa giai cấp, phân hóa xã hội, sự chênh lệch, bất bình đẳng trong việc thụ hưởng phúc lợi xã hội giữa những người lao động, giữa các vùng, miền và các tầng lớp nhân dân... đã làm rạn nứt khối đoàn kết trong một bộ phận nhân dân.

Đồng thời, lợi dụng quá trình hội nhập quốc tế, các thế lực thù địch đẩy mạnh chiến lược "Điển biến hòa bình", kích động tư tưởng ly khai, chia rẽ dân tộc, phá hoại khối đại đoàn kết các dân tộc ở khu vực Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ; khoét sâu các mâu thuẫn, gây xung đột xã hội, kích động nhân dân tụ tập đông người hoạt động bất hợp pháp, làm mất ổn định chính trị - xã hội; diễn biến chúng lợi dụng lòng yêu nước của nhân dân trong các vụ, việc, như sự kiện Trung Quốc đưa giàn khoan HD981 xâm phạm vùng đặc quyền kinh tế và thềm lục địa của Việt Nam; sự cố ô nhiễm môi trường biển của

(1), (2) Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội 2016, tr 156 - 157, 153

Formosa và góp ý dự thảo Luật Đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt Vân Đồn, Bắc Vân Phong, Phú Quốc... Với những hành động đó, các thế lực thù địch trong và ngoài nước đã tìm mọi cách chia rẽ Đảng, Nhà nước với nhân dân; đối lập nhân dân với lực lượng vũ trang; chia rẽ các dân tộc, tôn giáo, phá hoại khối liên minh giữa giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức; kích động chống đối, làm suy yếu sức mạnh bảo vệ Tổ quốc, ánh hưởng nghiêm trọng đến an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội và khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

Nguyên nhân của những vụ, việc nêu trên một phần do công tác nắm bắt tình hình các tầng lớp nhân dân của hệ thống chính trị nói chung, của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể nói riêng có lúc, có nơi chưa kịp thời, còn để tồn tại một số “điểm nóng” xảy ra nhưng chưa giải quyết triệt để, tạo bức xúc trong nhân dân, vô tình đã tạo điều kiện để các thế lực thù địch lôi kéo nhân dân tham gia. Quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, bên cạnh những mặt tích cực, vẫn tồn tại những mặt trái của sự phát triển không thể giải quyết được trong “một sớm, một chiều”, như tham nhũng, lãng phí; tình trạng ô nhiễm môi trường; mất an toàn vệ sinh thực phẩm; tệ nạn xã hội; tai nạn giao thông..., vẫn đang là những nỗi lo thường trực trong các tầng lớp nhân dân và cần có sự vào cuộc mạnh mẽ của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể. Trong công tác giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể, bước đầu đã có một số kết quả tích cực nhưng hiện vẫn chưa xây dựng được cơ chế xử lý hiệu quả những kiến nghị sau giám sát, phản biện xã hội; việc tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội theo Quyết định số 218-QĐ/TW, ngày 12-12-2013, của Bộ Chính trị, về “Ban hành quy định về việc

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền”, chưa được thể chế hóa cụ thể nên hiệu quả giám sát, phản biện chưa cao.

2- Để tiếp tục tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc trong thời kỳ hội nhập quốc tế hiện nay, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam đang nỗ lực cùng Đảng, Nhà nước và các tổ chức thành viên đổi mới nội dung và phương thức hoạt động để tăng cường cung cấp và mở rộng khối đại đoàn kết trên cơ sở các nhiệm vụ cụ thể sau:

Thứ nhất, mở rộng khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên cơ sở tích cực phối hợp đồng bộ với cả hệ thống chính trị tham gia xây dựng chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước nhằm thê chế hóa và cụ thể hóa các quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng, Nhà nước về chính sách đại đoàn kết toàn dân tộc; bao đảm hài hòa các lợi ích chung của các giai cấp, tầng lớp khác nhau trong xã hội, như lợi ích cá nhân và lợi ích tập thể; lợi ích gia đình và lợi ích xã hội; lợi ích giai cấp và lợi ích dân tộc; lợi ích quốc gia và lợi ích quốc tế... trên cơ sở lấy lợi ích xã hội, lợi ích tập thể đặt lên trên lợi ích cá nhân; tôn trọng và đề cao lợi ích cá nhân nhằm bảo đảm quyền lợi hợp pháp, chính đáng, gắn lợi ích với trách nhiệm, nghĩa vụ của mỗi công dân.

Đồng thời, tôn trọng những diêm khác biệt, không trái với lợi ích chung của quốc gia - dân tộc; phát huy những yêu tố tương đồng, cố gắng tìm ra mẫu số chung của mọi giai cấp, tầng lớp; quy tụ sức mạnh của các bộ phận cấu thành dân tộc bao gồm mọi người dân đang sinh sống, làm ăn ở trong nước và ở nước ngoài có nguồn gốc là người Việt Nam, không phân biệt là dân tộc thiểu số hay đa số, theo hoặc không theo tín ngưỡng, tôn giáo; không phân biệt giàu hay nghèo, nam hay nữ, già hay trẻ, nếu “Ai có tài, có đức, có sức, có lòng phụng sự Tổ quốc và phục vụ nhân dân

thì ta đoàn kết với họ⁽³⁾, như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã dạy, nhằm mục tiêu xây dựng một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh”.

Thứ hai, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên cơ sở phát huy dân chủ, giữ vững kỷ luật, kỷ cương trong đời sống xã hội trên tất cả các lĩnh vực nhằm xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc thực sự bền vững. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên phải là “cầu nối” vững chắc giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân để nhân dân tin tưởng, chủ động phản ánh, góp ý kiến, tham gia bàn bạc những vấn đề quan trọng của đất nước, bảo đảm tất cả quyền lực nhà nước thuộc về nhân dân.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp phải chủ động phối hợp với chính quyền giải quyết triệt để những vấn đề xã hội bức xúc, lợi ích chính đáng của nhân dân trên cơ sở tin nhân dân và tôn trọng nhân dân; đồng thời tham gia xây dựng góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật để bảo đảm nhân dân thực sự làm chủ, được bày tỏ nguyện vọng của mình thông qua Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể nhân dân. Phát huy vai trò của nhân dân trong việc xây dựng Đảng, chính quyền vững mạnh, tạo sự đồng thuận xã hội, vận động các tầng lớp nhân dân khắc phục khó khăn, tin tưởng, kiên định với đường lối đổi mới do Đảng lãnh đạo, đưa đất nước phát triển.

Thứ ba, tăng cường vai trò giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể trên cơ sở thực hiện tốt mối quan hệ phối hợp giám sát giữa kiểm tra, giám sát của Đảng, giám sát, thanh tra, kiểm toán của Nhà nước và giám sát xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể để tạo sự đồng thuận, nhất trí cao, ổn định xã hội, phát triển toàn diện và bền vững đất nước.

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phải là chủ thể tích cực phát huy vai trò của báo chí và nhân dân trong tổ chức lấy ý kiến đóng góp vào

các chủ trương, chính sách của Đảng và của cấp ủy, chính quyền các địa phương, nhất là những vấn đề hệ trọng, liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích chính đáng của quần chúng nhân dân. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tiếp tục làm tốt vai trò chủ trì hiệp thương, phân công, phối hợp các tổ chức thành viên trong thực hiện giám sát và phản biện xã hội; huy động tối đa các nhà khoa học, các chuyên gia đầu ngành liên quan đến từng lĩnh vực để lấy ý kiến phản biện, đóng góp ý kiến, bổ sung, sửa đổi các văn bản, hoàn thiện chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước cho phù hợp với quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân.

Thứ tư, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp trong công tác phối hợp tuyên truyền, vận động cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và nhân dân tích cực tham gia đấu tranh phòng, chống tham nhũng; xây dựng văn hóa tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí trong đội ngũ cán bộ, đảng viên trên cơ sở phải chịu sự giám sát chặt chẽ của nhân dân, phát huy vai trò gương mẫu của người đứng đầu cấp ủy, cơ quan, tổ chức, đơn vị sinh sống tại các khu dân cư. Tiếp tục phát huy vai trò của các ban công tác mặt trận, ban thanh tra nhân dân, ban giám sát đầu tư cộng đồng để kiểm tra, giám sát các chương trình, dự án mà người dân được trực tiếp thụ hưởng, góp phần hạn chế tiêu cực, tham nhũng ở cơ sở. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các cấp và các tổ chức thành viên cần tăng cường hiệu quả của công tác tuyên truyền để mọi tầng lớp nhân dân nhận thức rõ những âm mưu thâm độc của các thế lực thù địch đang lợi dụng những khuyết điểm, hạn chế, sơ hở của một bộ phận cán bộ, đảng viên ở một số địa phương, lợi dụng lòng yêu nước của một bộ phận quần chúng nhân dân để kích động, xuyên tạc, phá hoại sự nghiệp đại đoàn kết toàn dân tộc. □

(3) Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội 2011, t. 9, tr 244